

Trình độ: ĐẠI HỌC; Ngày thi: 30/12/2019

Môn: NHÀ CAO TẦNG

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CHÍNH THỨC

(Đáp án - thang điểm gồm 2/2 trang)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Những vấn đề cần chú ý khi phát triển và lựa chọn chiều cao cho công trình	1,5
	- Hạn chế khả năng tạo ra hẻm phố và cảm giác đơn điệu ở tầng trệt.	0,25
	- Phát triển các không gian mở lớn trên bề mặt đường phố thành các quảng trường và các tiện nghi công cộng khác	0,25
	- Các góc nhìn khác nhau từ công trình tạo ra những chiều sâu cảm thụ khác nhau cho người sử dụng.	0,25
	- Tăng cường khả năng chiếu sáng tự nhiên và tạo ra các điểm nhìn tới công trình.	0,25
	- Giảm khoảng cách đi bộ bên trong công trình.	0,25
	- Tăng khả năng thu hồi vốn vì các tầng trên có giá trị cao hơn do có tầm nhìn rộng và ít bị ảnh hưởng bởi yếu tố tiếng ồn và bụi bặm.	0,25
	Công thức liên quan giúp tính toán chiều cao	0,5
	- Mật độ xây dựng	0,25
	- Hệ số sử dụng đất	0,25
	Những tác động của nhà cao tầng lên môi trường đô thị	1,0
	- Tắc nghẽn giao thông	0,25
	- Tác động đến tiện nghi và dịch vụ sẵn có trong đô thị	0,25
	- Tác động đến cấu trúc đô thị, môi trường sinh thái và di sản lịch sử	0,25
	- Tác động đến tỉ lệ và khung cảnh của môi trường đô thị	0,25
Tổng điểm câu 1		3,0đ
2	Tính diện tích giao thông trong công trình	0,75
	- Xác định phần trăm giao thông trong công trình (20% - 25%)	0,25
	- Tính toán diện tích giao thông	0,5
	Thiết kế sơ bộ mặt bằng – TL 1/200 bố trí thang thoát hiểm cho công trình	2,25
	- Thể hiện mặt bằng công trình đúng tỷ lệ 1/200	0,25
- Thể hiện diện tích giao thông	0,25	

	- Xác định số lượng thang thoát hiểm phù hợp	0,5
	- Thể hiện đúng yêu cầu thang thoát hiểm	0,25
	- Thang thoát hiểm có ít nhất 1 mặt tiếp cận với bên ngoài	0,25
	- Thể hiện kích thước mặt bằng công trình	0,25
	- Thể hiện kích thước diện tích giao thông	0,25
	- Thể hiện ghi chú lối thoát hiểm trên mặt bằng công trình, hình vẽ đẹp, rõ ràng.	0,25
Tổng điểm câu 2		3,0đ
	Tính số tầng của công trình	0,5
	- Diện tích xây dựng công trình (<i>công thức, diện tích xây dựng</i>)	0,25
	- Số tầng của công trình (<i>công thức, số tầng công trình</i>)	0,25
	Tính diện tích giao thông trong công trình	0,5
	- Xác định phần trăm diện tích giao thông (<i>20% - 25%</i>)	0,25
	- Tính toán diện tích giao thông	0,25
	Tính toán số lượng thang máy trong công trình	0,75
	- Xác định công thức tính toán	0,25
	- Xác định việc lựa chọn thang máy (xác định các thông số, diện tích phòng thang, số lượng người vận chuyển, OH/PIT, chiều cao phòng máy)	0,25
	- Tính toán số lượng thang cần thiết	0,25
3	Vẽ mặt bằng tầng khối ngủ – TL 1/200	1,25
	- Thể hiện mặt bằng công trình đúng tỷ lệ,	0,25
	- Thể hiện giải pháp thiết kế lối thang	0,25
	- Giải pháp thang đảm bảo các yêu cầu (khoảng cách đợi thang, thang thông thoáng, chiếu sáng tự nhiên)	0,25
	- Đảm bảo đầy đủ các chức năng phụ trợ - kỹ thuật, đảm bảo thoát hiểm	0,25
	- Thể hiện diện tích giao thông, kích thước, ghi chú, hình vẽ đẹp	0,25
	Vẽ mặt cắt (qua sảnh và thang máy) – TL 1/200	1,0
	- Thể hiện mặt cắt toàn công trình	0,25
	- Thể hiện đúng chiều cao thông thủy	0,25
	- Thể hiện đúng chiều cao quy định thang máy	0,25
	- Thể hiện kích thước, ghi chú, hình vẽ đẹp	0,25
Tổng điểm câu 3		4,0đ